

Bản án số: 59/2020/HSPT

Ngày 05/8/2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Chương

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Quốc Hương và ông Nguyễn Xuân Chiến

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Thúy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Duy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo Đặng Phong T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 29/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil.

***Bị cáo có kháng cáo:*** **Đặng Phong T** (tên gọi khác: **T L**), sinh năm 1987 tại tỉnh Đăk Lăk; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 8/12; con ông Đặng Thiên L (đã chết) và bà Hồ Thị Kim L; chung sống như vợ chồng với chị Phùng Tú Q và có 01 con; tiền án: 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, 01 tiền án về tội “*Cướp tài sản*” và 01 tiền án về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10-2-2020 - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 16/12/2019, T chở L đến phòng trọ của H, để chơi nhưng thấy H đang ngủ, T nhìn thấy chiếc điện thoại loại Iphone của H đang để trên đầu giường trong phòng, vì vậy T có rủ L trộm cắp nhưng L không đồng ý nên cả hai đi về. Đến khoảng 10h ngày 16/12/2019, H ngủ thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại Iphone 6 và Iphone 6s màu vàng, truy tìm định vị qua tài khoản icloud, H phát hiện được điện thoại của mình bị mất nguồn nên không tìm được,

do nghi ngờ nên H gặp hỏi L về T thì L tường thuật lại sự việc T có rủ L lấy điện thoại của H.

Sau đó H có nhờ bạn là Trần Quang G đi tìm T về gặp Lê Ngọc H để nói chuyện, G đi tìm được T và tường thuật lại nội dung L đã nói chuyện với H. Thấy vậy T rủ G đến nhà L để yêu cầu L đến phòng trọ của H, đổi chất sự việc. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, G đến nhà L yêu cầu đi đến phòng trọ của H. L đồng ý và lên xe mô tô do G chở, riêng T điều khiển xe đi một mình. Khi đi được một đoạn vì bức tức nên T điều khiển xe đi lên phía trước chặn đầu xe của G lại lấy 01 con dao dài 39 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu đỏ dài 14cm rộng nhất 4cm, hẹp nhất 03cm, lưỡi dao bầu, mũi nhọn bằng kim loại màu trắng dài 25,5cm, bản rộng nhất 4,7cm ra, thấy vậy L sợ và bỏ chạy thì T đuổi theo dùng dao đâm trúng vào sau lưng gây thương tích nhẹ, lúc này L không chạy nữa mà dừng lại nên T tiếp tục dùng tay chân đâm đá L thì được G can ngăn nên T không đánh L, sau đó T và L ngồi phía sau xe G chở đi đến phòng trọ của H.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đến phòng trọ của H, T hỏi H về sự việc và mở cuộc hội thoại giữa H và L nói chuyện do H ghi âm trước đó về nội dung T rủ L trộm cắp điện thoại của H, nghe xong, T dùng dao chém liên tiếp nhiều cái vào mũ bảo hiểm L đang đội trên đầu, rồi dùng chân tay đâm đá nhiều cái vào người L. Khi T tiếp tục dùng dao chém vào mũ bảo hiểm thì L giơ tay phải lên đỡ đỡ thì bị chém trúng phần cẳng tay phải. Thấy vậy G vào can ngăn nên T dừng lại và nói Trần Quang G gọi Taxi đến chở L đi băng bó vết thương tại phòng khám đa khoa TT.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 34/TgT ngày 20/12/2019 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Đ kết luận: Anh L bị vết thương phần mềm vùng lưng và cẳng tay phải; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Vật tác động sắc bén.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 29/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đặng Phong T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng các điểm a, i khoản 1; điểm d khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Phong T 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, bị cáo Đặng Phong T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo các điểm a, i khoản 1; điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Đồng thời bị cáo khẳng định thương tích 03% của anh Hoàng Trọng L là do một mình bị cáo gây ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh: Do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 17 giờ ngày 16/12/2019 vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, Đặng Phong T dùng dao có kích thước dài 39 cm, lưỡi dao bầu, mũi nhọn bằng kim loại màu trắng dài 25,5cm, bản rộng nhất 4,7cm, cán dao bằng gỗ màu nâu đỏ dài 14cm, rộng nhất 04cm, hẹp nhất 03cm và dùng tay, chân đánh, chém anh Hoàng Trọng L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03% sức khỏe. Ngày 27/7/2016, bị cáo bị xét xử về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 140 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Nay bị cáo tiếp tục phạm tội mới do đó, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm hại sức khỏe của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng; sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi gây tổn hại đến sức khỏe người khác đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Với một nhân thân xấu và bản tính hung hăng, côn đồ, xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, bị cáo Đặng Phong T đã dùng dao là hung khí nguy hiểm, chém nhiều nhát vào mũ bảo hiểm người bị hại đang đội trên đầu (*trên mũ có 12 vết đứt lún, sắc gọn*), khi bị hại đưa tay lên đỡ thì trúng tay anh Hoàng Trọng L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03% sức khỏe. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi gây thương tích cho bị hại. Xét mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là thỏa đáng và tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ là đơn bail nại của bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm đã áp dụng. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không có cơ sở để chấp nhận.

[3]. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Phong T, giữ nguyên về phần hình phạt đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Phong T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Phong T giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Phong T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 10/02/2020.

**2.** Án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo Đặng Phong T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Tp. H;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Mil;
- TAND huyện Đắk mil;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Hồng Chương**